

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ TRÀ GIANG**

Số: /UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Trà Giang, ngày tháng 8 năm 2025

V/v góp ý dự thảo Quy chế hoạt
động của Ban Chỉ đạo điều tra,
kiểm kê rừng tỉnh Quảng Ngãi

Kính gửi: Chi cục Kiểm Lâm

Thực hiện Công văn số 1688/SNNMT-KL ngày 12/8/2025 của Sở Nông
nghiệp và Môi trường về việc tham gia góp ý dự thảo Quy chế hoạt động của
Ban Chỉ đạo điều tra, kiểm kê rừng tỉnh Quảng Ngãi.

Qua nghiên cứu Dự thảo, về cơ bản UBND xã Trà Giang thống nhất với
nội dung Dự thảo nêu trên.

Kính đề nghị Chi cục Kiểm Lâm tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND xã;
- Phòng Kinh tế;
- Lưu VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Võ Sinh Quân

UBND TỈNH QUẢNG NGÃI
BAN CHỈ ĐẠO ĐIỀU TRA, KIỂM
KÊ RỪNG TỈNH QUẢNG NGÃI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

Hoạt động của Ban Chỉ đạo điều tra, kiểm kê rừng tỉnh Quảng Ngãi
(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-BCĐ ngày tháng năm 2025
của Ban Chỉ đạo điều tra, kiểm kê rừng tỉnh Quảng Ngãi)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về nguyên tắc, trách nhiệm, quyền hạn, chế độ làm việc và quan hệ công tác của Ban Chỉ đạo điều tra, kiểm kê rừng tỉnh Quảng Ngãi (sau đây viết tắt là Ban Chỉ đạo).

2. Quy chế này áp dụng đối với Trưởng ban, Phó Trưởng ban, các thành viên Ban Chỉ đạo, Cơ quan Thường trực và Tổ công tác điều tra, kiểm kê rừng cấp tỉnh.

Điều 2. Nguyên tắc hoạt động của Ban Chỉ đạo

1. Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm và thực hiện theo nguyên tắc tập trung dân chủ, đề cao trách nhiệm cá nhân của Trưởng ban, Phó Trưởng ban và các thành viên của Ban Chỉ đạo.

2. Các thành viên Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm trước Trưởng ban trong công việc được phân công, bảo đảm sự chủ động giải quyết nhiệm vụ của từng thành viên và sự phối hợp giữa các sở, ngành và các địa phương trong quá trình thực hiện nhiệm vụ điều tra, kiểm kê rừng.

3. Ban Chỉ đạo giải quyết công việc theo thẩm quyền và trách nhiệm được phân công; đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật, đảm bảo kịp thời, chất lượng, hiệu quả.

4. Ban Chỉ đạo sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân tỉnh khi Trưởng ban ký và sử dụng con dấu của Sở Nông nghiệp và Môi trường khi Phó Trưởng ban ký các văn bản liên quan đến hoạt động của Ban Chỉ đạo.

Điều 3. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Chỉ đạo

1. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Chỉ đạo thực hiện theo quy định tại

Điều 2 Quyết định số 28/QĐ-UBND ngày 08 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc thành lập Ban Chỉ đạo điều tra, kiểm kê rừng tỉnh Quảng Ngãi.

2. Ban Chỉ đạo tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo toàn diện việc triển khai thực hiện điều tra, kiểm kê rừng trên địa bàn tỉnh đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng và hiệu quả; chỉ đạo các sở, ban ngành, chính quyền địa phương các cấp tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc và hướng dẫn triển khai thực hiện điều tra, kiểm kê rừng; chỉ đạo và điều hành việc phối kết hợp giữa các sở, ban ngành và Ủy ban nhân dân các xã, phường trong tổ chức thực hiện điều tra, kiểm kê rừng; chỉ đạo việc tổ chức tuyên truyền nâng cao nhận thức cho người dân và chính quyền địa phương các cấp, các ngành để thực hiện điều tra, kiểm kê rừng.

3. Thành lập Tổ công tác điều tra, kiểm kê rừng cấp tỉnh đặt tại Chi cục Kiểm lâm để tham mưu cho Ban Chỉ đạo cấp tỉnh ban hành các Văn bản chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện công tác điều tra, kiểm kê rừng của cấp chính quyền cơ sở, các ngành và chủ rừng nhóm II; lập kế hoạch kiểm tra, giám sát công tác điều tra, kiểm kê rừng, quản lý hoạt động điều tra, kiểm kê rừng trên địa bàn toàn tỉnh.

Chương II **NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

Điều 4. Nhiệm vụ và quyền hạn của Trưởng ban

1. Phụ trách chung Ban Chỉ đạo, chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về toàn bộ hoạt động của Ban Chỉ đạo theo quy định tại Điều 2 Quyết định số 28/QĐ-UBND ngày 08 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

2. Quyết định chương trình, kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo; triệu tập, chủ trì các cuộc họp của Ban Chỉ đạo; phân công nhiệm vụ của Phó Trưởng ban và các thành viên Ban Chỉ đạo; ủy quyền cho Phó Trưởng ban giải quyết các công việc thuộc thẩm quyền khi Trưởng ban vắng mặt.

3. Chỉ đạo, điều hành sự phối hợp thực hiện nhiệm vụ giữa các thành viên Ban Chỉ đạo và đôn đốc kiểm tra việc thực hiện.

4. Báo cáo và đề xuất với Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo và giải quyết kịp thời những vấn đề khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

5. Quyết định thay đổi, bổ sung thành viên Ban Chỉ đạo (*trừ Trưởng ban và Phó Trưởng ban*).

Điều 5. Nhiệm vụ và quyền hạn của Phó Trưởng ban

1. Giúp Trưởng ban tổ chức thực hiện các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Trưởng ban quy định tại Điều 4 Quy chế này; thay mặt Trưởng ban điều hành hoạt động và xử lý các công việc thường xuyên của Ban Chỉ đạo.

2. Thay mặt Trưởng ban *(khi được ủy quyền)* xử lý công việc, quyết định chương trình, kế hoạch công tác, triệu tập, chủ trì các cuộc họp của Ban Chỉ đạo; chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành và Ủy ban nhân dân các xã, phường có liên quan chỉ đạo thực hiện công tác điều tra, kiểm kê rừng trên địa bàn tỉnh.

3. Báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình thực hiện, đề xuất giải quyết những vướng mắc trong quá trình thực hiện.

4. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban phân công.

Điều 6. Nhiệm vụ và quyền hạn của các thành viên

Mỗi thành viên Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm giải quyết lĩnh vực công việc thuộc ngành, đơn vị mình phụ trách phục vụ công tác điều tra, kiểm kê rừng; phối hợp chặt chẽ với các thành viên khác của Ban Chỉ đạo trong việc kiểm tra, đôn đốc công tác điều tra, kiểm kê rừng theo sự phân công của Trưởng Ban Chỉ đạo; đồng thời được phân công trực tiếp thực hiện một số công việc sau:

1. Lãnh đạo Sở Tài chính:

a) Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí kinh phí sự nghiệp và các nguồn hợp pháp khác để thực hiện điều tra xác định hiện trạng rừng, kiểm kê rừng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định khác có liên quan, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách địa phương hàng năm theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành

b) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban phân công.

2. Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm:

a) Tham mưu việc xây dựng Đề cương kỹ thuật, Dự toán kinh phí và tổ chức thực hiện nhiệm vụ điều tra, kiểm kê rừng theo quy định.

b) Phối hợp các đơn vị có liên quan hướng dẫn, đôn đốc Tổ công tác điều tra, kiểm kê rừng cấp tỉnh, Tổ công tác điều tra, kiểm kê rừng cấp xã thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch đề ra.

c) Hướng dẫn các chủ rừng lập hồ sơ quản lý rừng, phục vụ công tác cập nhật diễn biến diện tích rừng và đất lâm nghiệp sau điều tra, kiểm kê rừng.

d) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban phân công.

3. Ủy ban nhân dân các xã, phường:

a) Chỉ đạo việc triển khai điều tra, kiểm kê rừng trên địa bàn quản lý; tổ chức thành lập Tổ công tác điều tra, kiểm kê rừng cấp xã.

b) Tổng hợp báo tình hình, tiến độ điều tra, kiểm kê rừng trên địa bàn theo định kỳ hoặc đột xuất cho Ban Chỉ đạo tỉnh.

c) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban phân công.

Điều 7. Cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo

Sở Nông nghiệp và Môi trường là Cơ quan thường trực giúp Ban Chỉ đạo thực hiện chức năng nhiệm vụ:

1. Tham mưu Ban Chỉ đạo triển khai thực hiện các nhiệm vụ có liên quan đến công tác điều tra, kiểm kê rừng trên địa bàn tỉnh. Kinh phí hoạt động được bố trí trong nguồn chi phí quản lý trong công tác điều tra, kiểm kê rừng và theo các quy định của pháp luật.
2. Thực hiện trình tự thủ tục điều tra, kiểm kê rừng theo đúng quy định Luật Lâm nghiệp, Luật Đầu thầu và các quy định pháp luật liên quan.
3. Chuẩn bị nội dung các báo cáo, chương trình, kế hoạch công tác hàng tháng, quý hoặc đột xuất của Ban Chỉ đạo.
4. Đề xuất với Ban Chỉ đạo các giải pháp triển khai thực hiện công tác điều tra, kiểm kê rừng.
5. Tổ chức kiểm tra tình hình thực hiện công tác điều tra, kiểm kê rừng của các địa phương và chủ rừng.
6. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ đạo báo cáo định kỳ và đột xuất kết quả thực hiện cho Cục Lâm nghiệp và Kiểm lâm, Bộ Nông nghiệp và Môi trường theo quy định.
7. Tổng hợp kết quả điều tra, kiểm kê rừng của tỉnh; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh công bố kết quả điều tra, kiểm kê rừng của tỉnh.

Chương III CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 8. Chế độ làm việc của Ban Chỉ đạo; chế độ báo cáo

1. Trưởng ban, Phó Trưởng ban, các thành viên Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.
2. Ban Chỉ đạo làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc lĩnh vực phụ trách để phối hợp với Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ có liên quan; báo cáo Trưởng ban về việc thực hiện các nhiệm vụ được phân công.
3. Chế độ họp của Ban Chỉ đạo
 - Trưởng Ban Chỉ đạo triệu tập và chủ trì các phiên họp theo định kỳ và đột xuất trong trường hợp cần thiết.
 - Các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm tham dự đầy đủ và chuẩn bị nội dung báo cáo theo nhiệm vụ được phân công. Trường hợp thành viên vắng mặt, phải ủy quyền cho cán bộ đi dự họp thay; cán bộ được ủy quyền dự họp

thay phải là người nắm được tình hình công việc để báo cáo.

4. Chế độ báo cáo

Các thành viên Ban Chỉ đạo báo cáo kịp thời cho Trưởng ban các vấn đề liên quan đến tình hình thực hiện và giải quyết các vấn đề thực hiện điều tra, kiểm kê rừng bằng các hình thức: Báo cáo trực tiếp, báo cáo bằng văn bản, báo cáo thông qua các phiên họp định kỳ, đột xuất của Ban Chỉ đạo.

Chương IV **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 9. Tổ chức thực hiện

1. Trưởng ban, Phó Trưởng ban có trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo các thành viên Ban Chỉ đạo, Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế này.

2. Các thành viên Ban Chỉ đạo căn cứ nhiệm vụ được phân công chủ động triển khai thực hiện.

3. Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo thường xuyên theo dõi sự thay đổi của các chức danh là thành viên Ban Chỉ đạo để cập nhật danh sách nhằm thuận tiện trong liên lạc và thực hiện nhiệm vụ.

4. Trong quá trình thực hiện Quy chế này, có những vấn đề phát sinh vướng mắc hoặc cần sửa đổi, bổ sung, Cơ quan Thường trực tổng hợp báo cáo Trưởng ban trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. /.
